

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HOÀ BÌNH

Số: 1942/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hoà Bình, ngày 10 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
**BAN HÀNH QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ AN TOÀN PHÒNG CHÁY,
CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI NHÀ LIÊN KẾ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29/6/2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ Chỉ thị số 47-CT/TW, ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy.

Căn cứ Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy tại khu dân cư;

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 146/TTr-CAT ngày 20/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà liên kế trên địa bàn tỉnh Hoà bình (*không thuộc danh mục cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy chữa cháy quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên

quan; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân hoạt động trên địa bàn tỉnh Hoà Bình chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./đ

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an,
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hoà Bình; Đài PTTH tỉnh;
- Chánh Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Đăng Công báo, Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (V80b) .

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Khánh

QUY ĐỊNH

TIÊU CHÍ AN TOÀN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI NHÀ LIÊN KẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1942/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2019
của Ủy Ban nhân dân tỉnh Hoà Bình)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chí an toàn Phòng cháy, chữa cháy đối với nhà liên kế trên địa bàn tỉnh Hoà Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (viết tắt là PCCC và CNCH), các phòng nghiệp vụ thuộc Công an tỉnh và Công an các huyện, thành phố; UBND các huyện, thành phố; chủ hộ gia đình; nhà ở riêng lẻ của các hộ gia đình, cá nhân được xây dựng liền kề hoặc độc lập với nhau trên cùng một tuyến phố, thông nhiều tầng, sử dụng để ở hoặc để ở kết hợp làm cửa hàng buôn bán, dịch vụ văn phòng, nhà trọ, khách sạn, cơ sở sản xuất nhỏ và các dịch vụ khác (không thuộc danh mục cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ).

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Nhà liên kế là loại nhà ở riêng, gồm các căn hộ được xây dựng liền nhau, thông nhiều tầng được xây dựng sát nhau thành dãy trong những lô đất nằm liền nhau và có chiều rộng nhỏ hơn nhiều lần so với chiều dài (chiều sâu) của nhà, cùng sử dụng chung một hệ thống hạ tầng của khu vực đô thị.

Nhà phố liên kế (nhà phố): Là loại nhà ở liên kế, được xây dựng ở các trục đường phố, khu vực thương mại, dịch vụ theo quy hoạch đã được duyệt. Nhà phố liên kế ngoài chức năng để ở còn sử dụng làm cửa hàng buôn bán, dịch vụ văn phòng, nhà trọ, khách sạn, cơ sở sản xuất nhỏ và các dịch vụ khác ...v.v.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định về phòng cháy và chữa cháy tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

2. Quy định này quy định các tiêu chí về an toàn phòng cháy chữa cháy cho nhà liên kế để áp dụng trong quá trình hoạt động và tất cả các giai đoạn xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa hay thay đổi công năng. Các giải pháp cải tạo, bổ

sung nhằm tăng cường điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy thực hiện theo quy định chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy, phù hợp với điều kiện thực tế cơ sở.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài, hạn chế việc gián đoạn kinh doanh, sản xuất của cơ sở. Đảm bảo thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy theo hướng ổn định, phát triển phù hợp với quy hoạch.

4. Phương án di chuyển các kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người phải phù hợp quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, phù hợp với quy hoạch xây dựng, phát triển của tỉnh.

5. Ngoài việc áp dụng các tiêu chí này, còn phải tuân theo các quy định có liên quan của các tiêu chuẩn hiện hành khác.

6. Kết quả áp dụng các tiêu chí là cơ sở để đánh giá việc đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với khu dân cư và là căn cứ để xác định khu dân cư, tổ dân phố, gia đình văn hoá.

Chương II

TIÊU CHÍ ĐẢM BẢO AN TOÀN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI NHÀ LIÊN KẾ

Điều 5. Đối với chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh

Chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh ở trong nhà liên kế phải:

- Chủ động học tập, nghiên cứu, nắm vững các biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, cách sử dụng các phương tiện phòng cháy chữa cháy tại chỗ, phương pháp chữa cháy, cách thoát nạn khi có sự cố cháy, nổ xảy ra...;

- Thường xuyên tiến hành kiểm tra an toàn về phòng cháy chữa cháy trong phạm vi trách nhiệm của mình;

- Chủ động tự giả định tình huống, cách xử lý khi có cháy, nổ và phổ biến cho thành viên trong gia đình để chủ động xử lý. Chủ động liên hệ, phối hợp với Cảnh sát PCCC và CNCH để được hướng dẫn về an toàn phòng cháy chữa cháy.

Điều 6. Trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy

Lựa chọn phương tiện phòng cháy và chữa cháy phải phù hợp với tính chất hoạt động, mức độ nguy hiểm cháy, nổ của ngôi nhà, cụ thể:

- Trang bị bình chữa cháy đảm bảo định mức 01 bình/50m² diện tích mặt sàn; bình chữa cháy phải để ở nơi dễ thấy, dễ lấy, thuận tiện cho việc sử dụng, đảm bảo khoảng cách di chuyển lớn nhất từ vị trí để bình chữa cháy đến điểm xa nhất cần được bảo vệ không quá 15m, để kịp thời xử lý sự cố cháy, nổ xảy ra. Ngoài ra, luôn chuẩn bị sẵn sàng nước chữa cháy, chặn thấm nước, xô gàu múc nước.

- Lắp đặt thiết bị cảnh báo cháy sớm (01 hoặc 02 đầu báo cháy tự hành) tại các khu vực, vị trí có nguy cơ cháy, nổ cao.

- Phương tiện phòng cháy chữa cháy định kỳ phải được tiến hành kiểm tra, bảo dưỡng đảm bảo luôn trong trạng thái sẵn sàng hoạt động.

Đối với những ngôi nhà, loại hình công trình đặc thù (nhà nghỉ, khách sạn; vũ trường, karaoke..v.v) được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC hiện hành, phải trang bị, lắp đặt đầy đủ các phương tiện, thiết bị PCCC theo yêu cầu quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều kiện thoát nạn

1. Khi thiết kế các lối thoát nạn trong nhà phải đảm bảo có ít nhất hai lối thoát nạn bố trí phân tán; lối thoát nạn phải đảm bảo thoát nạn kịp thời và không bị cản trở, bảo vệ người trên đường thoát nạn, tránh những tác động các yếu tố nguy hiểm của đám cháy như nhiệt độ, khói, khí độc...

Đối với những ngôi nhà, công trình được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC hiện hành, việc đảm bảo các điều kiện an toàn thoát nạn cho ngôi nhà, gian phòng phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đối với nhà đang sử dụng

- Không sắp xếp vật dụng che chắn, cản trở lối thoát nạn; không lắp đặt biển quảng cáo, lồng sắt, lưới sắt tại các ban công, logia của công trình; tầng sân thượng, mái phải bố trí thông thoáng và có lối lên từ tầng dưới qua các thang cố định; tại các vị trí cửa lên tầng mái và các cửa của ngôi nhà có thể thoát ra ngoài phải thiết kế khóa cửa có thể thao tác mở thuận tiện từ bên trong.

- Nghiên cứu bổ sung lối thoát nạn khẩn cấp; lối đi sang các công trình liền kề, có cùng độ cao.

- Trang bị đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn thoát nạn, trang thiết bị thoát nạn như: thang dây thoát nạn, dây hạ chậm, thang móc, ống tụt tại ban công, logia hoặc tầng mái của công trình; trang bị búa, rìu, phương tiện phá dỡ đặt bên trong công trình.

Điều 8. Quản lý nguồn lửa, nguồn nhiệt

1. Nơi đun nấu, nơi thờ cúng, nơi có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt, hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện phải bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy; các chất dễ cháy, nổ (mút xốp, giấy, bông, vải sợi...), ô tô, xe máy và các phương tiện dụng cụ có xăng dầu, chất lỏng dễ cháy để trong nhà phải đảm bảo khoảng cách tối thiểu 5m với nguồn lửa, nguồn nhiệt.

2. Những lưu ý khi sử dụng bếp đun nấu

- Đối với bếp gas: Vị trí đặt bếp phải thoáng khí nhưng phải tránh gió lùa trực tiếp; Bề mặt đặt bếp gas nên bằng đá, xi măng, kính... không sử dụng các loại bếp có bề mặt bằng chất liệu gỗ dễ bắt lửa; Bếp gas lắp cách trần tối thiểu 1 m, cách tường hoặc vật chắn khác ít nhất 15 cm, cách ít nhất 5m đối với các vật

liệu dễ bắt lửa hay cháy nổ; Bình gas phải đặt thẳng đứng và thấp hơn bếp ga, đặt trong tủ bếp có thể lưu thông khí (phòng trường hợp khí ga rò rỉ có thể phát hiện ngay), bình gas cũng phải để xa bếp và các nguồn điện tối thiểu 1.5 m; Hệ thống gas khu vực bếp nấu phải được bố trí lắp đặt van khoá an toàn.

Trường hợp sử dụng hệ thống cấp khí đốt trung tâm, phải được thiết kế, lắp đặt, nghiệm thu theo đúng quy định của tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật hiện hành.

- Đối với bếp điện (bếp từ, hồng ngoại...), phải bố trí đường dây điện phù hợp với công suất của bếp và có thiết bị đóng ngắt, bảo vệ cầu dao, aptomat...

- Đối với bếp dầu: Không rót dầu vào bếp khi đang cháy; không dùng xăng làm nhiên liệu cho bếp dầu.

3. Tại khu vực thờ cúng

- Vách, trần nhà phải sử dụng vật liệu không cháy hoặc khó cháy; đèn, bát hương, nến khi đốt phải được đặt chắc chắn trên mặt phẳng làm bằng vật liệu không cháy để tránh bị đổ vỡ, trường hợp đặt trên vật dụng khác thì phải sử dụng vật dụng là loại không cháy hoặc khó cháy (miếng lót bằng kim loại, bát, đĩa, cốc...); không thắp đèn, hương, nến, khi đi ngủ hoặc không có người ở nhà;

- Khi đốt vàng mã phải có người trông coi; nơi đốt vàng mã phải được che chắn tránh cháy lan hoặc bị gió cuốn tàn lửa.

Điều 9. Sắp xếp hàng hóa

Hàng hóa sắp xếp, bảo quản tại khu vực kinh doanh của ngôi nhà phải bảo đảm:

- Gọn gàng, ngăn nắp, dễ kiểm tra;

- Sắp xếp, bảo quản hàng hóa theo từng loại, có cùng tính chất, cùng đặc điểm, cùng phương pháp chữa cháy giống nhau;

- Sắp xếp thành hàng, có lối đi ngang, dọc bảo đảm hợp lý phương tiện, không xếp hàng hóa và các vật chướng ngại trên các lối đi, lối thoát nạn;

- Loại trừ những điều kiện có thể dẫn đến tự cháy do phát sinh nhiệt, do tác dụng phản ứng hóa học... (không xếp hàng hóa gần bóng đèn, gần dây dẫn điện, các hàng hóa kỵ nhau sát gần nhau...);

- Hàng hóa sắp xếp phải để trên bục kê, ô giá. Nếu xếp chồng phải xếp vững chắc, gọn gàng; phía ngoài gần cửa ra vào phải để lối đi rộng bằng độ rộng của cửa ra vào nhưng không được nhỏ hơn 1m;

- Không xếp để hàng hóa dễ cháy (nhựa, phim ảnh, bông, polyme tổng hợp; xăng, dầu...) ở chân cầu thang hoặc buồng gần cầu thang;

- Việc sắp xếp hàng hóa phải tạo ra lối thoát nạn thuận tiện, bảo đảm việc sơ tán người và hàng hóa nhanh chóng, an toàn khi xảy ra cháy;

- Đối với những hàng hóa là chất hóa chất nguy hiểm cháy, nổ phải chia thành nhiều khu vực riêng theo mức độ dễ cháy, nổ của các nhóm hóa chất, để bảo quản an toàn.

- Việc bố trí hàng hóa dễ cháy cách các thiết bị điện, ổ cắm, bảng điện, tủ điện ít nhất 0,5m; chiều rộng thoát nạn phải đảm bảo không nhỏ hơn 0,7m.

Điều 10. An toàn trong sử dụng điện

- Hệ thống điện phải được thiết kế đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy; thiết kế, lắp đặt đảm bảo đủ công suất cấp cho các thiết bị sử dụng, có thiết bị đóng, ngắt, bảo vệ (cầu dao, cầu chì, aptomat...) phù hợp cho hệ thống điện chung toàn nhà, từng tầng, nhánh và các thiết bị tiêu thụ điện có công suất lớn (điều hòa, bình nóng lạnh...); khi lắp thêm các thiết bị tiêu thụ điện phải được tính toán để không gây quá tải cho hệ thống điện, không cầu móc và lắp các thiết bị tùy tiện, cầu dao aptomat nên lắp đặt tại vị trí thuận tiện cho việc ngắt điện.

- Khi lắp đặt các thiết bị tiêu thụ điện, cần tính toán không gây quá tải; không sử dụng nhiều thiết bị điện cùng ổ cắm.

- Khi lắp đặt các thiết bị sinh nhiệt lớn (đèn sưởi, quạt sưởi, lò nướng...) phải đảm bảo khoảng cách an toàn đến các vật dễ cháy tối thiểu 0,5m.

- Kiểm tra và tắt các thiết bị điện khi không sử dụng trước khi đi ngủ hoặc ra khỏi nhà.

- Hệ thống điện của khu sản xuất, kinh doanh phải bố trí riêng biệt với hệ thống điện phục vụ hoạt động chữa cháy, thông gió hút khói của toà nhà (nếu có).

- Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng hoặc không đảm bảo an toàn.

- Đối với hệ thống điện của ngôi nhà có bảo quản, kinh doanh hóa chất dễ cháy, nổ phải đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Dụng cụ điện, thiết bị điện đều phải là loại an toàn cháy, nổ;

+ Cầu dao, cầu chì, ổ cắm điện phải đặt ở ngoài khu vực chứa các hóa chất dễ cháy, nổ. Bất kỳ nhánh dây điện nào cũng đều phải có thiết bị bảo vệ;

+ Hệ thống điện chiếu sáng phải là loại phòng nổ, phải ngăn ngừa sự xâm nhập của hơi khí, bụi dễ cháy, nổ vào thiết bị chiếu sáng;

+ Khi sửa chữa, thay thế thiết bị điện thuộc nhánh nào thì phải cắt điện dẫn vào nhánh đó và treo bảng cấm đóng điện.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố

- Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy định này và có biện pháp xử lý đối với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không thực hiện theo quy định.

- Chủ động phối hợp với Công an tỉnh tiến hành rà soát các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy khi cấp phép xây dựng nhà ở. Kiểm tra việc chấp

hành quy định về thiết kế hoặc điều chỉnh thiết kế theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn trong quá trình thi công, xây dựng công trình.

- Chủ trì phối hợp Công an tỉnh và các sở, ban, ngành tổ chức kiểm tra, khảo sát, thống kê, lập danh sách, phân loại đánh giá các cơ sở, nhà dân không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy.

- Đối với các cơ sở không có khả năng thực hiện điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy, UBND các huyện, thành phố phối hợp Công an tỉnh hướng dẫn, tuyên truyền, vận động cơ sở tự nguyện thay đổi tính chất sử dụng công trình.

- Đối với các cơ sở không tổ chức thực hiện, thực hiện không đầy đủ, hoặc đã bị phản ánh, tố giác về điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy từ hai lần trở lên mà vẫn không khắc phục, UBND huyện, thành phố phối hợp Công an tỉnh xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm của Công an tỉnh

- Tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, theo dõi hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

- Chỉ đạo, kiểm tra các đơn vị trực thuộc thực hiện Quyết định này.

- Phối hợp các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thành phố hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện các giải pháp khắc phục đối với từng nội dung không đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy./

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Khánh